

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

Số: 08/QĐ-TA

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

T, ngày 17 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán:* Bà **Lê Diễm Anh T.**
- 2. Thư ký phiên họp:* Bà Trần Phụng Kiều.

Ngày 17 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 08/QĐ-TA ngày 10 tháng 11 năm 2022, đối với:

Họ và tên: **Nguyễn Đức T1**; Giới tính: Nam;

Tên gọi khác: không.

Sinh ngày 17 tháng 5 năm 1999;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 09/12;

Hộ khẩu thường trú: **thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.**

Chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định;

Nghề nghiệp: Không;

Tiền án: Không

Tiền sự: Không

Con ông: **Nguyễn Đức K**; con bà: **Đào Thị D.**

Có yêu cầu xin vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông **Nguyễn Chí H** – Trưởng phòng Lao động – Thương binh và Xã hội **thành phố T, tỉnh Phú Yên.**

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên: Ông Trương Đức Cảnh – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu trong hồ sơ, hành vi vi phạm của người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được tóm tắt như sau:

Vào lúc 09 giờ 30 phút ngày 10/10/2022, Công an phường I, thành phố T phát hiện Nguyễn Đức T1, sinh năm 1999, HKTT: thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy tại khu phố N, phường I, thành phố T nên tiến hành đưa T1 về trụ sở Công an phường I để làm việc. Công an phường I tiến hành thử nước tiểu bằng que thử ma túy nhanh, kết quả dương tính với ma túy, loại MOP (H). Qua làm việc, đối tượng Nguyễn Đức T1 thừa nhận vào ngày 10/10/2022 đã sử dụng ma túy tại khu phố N, phường I, thành phố T, tỉnh Phú Yên và đã nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy trước đây.

Lúc 11 giờ 00 phút, ngày 10/10/2022 Công an phường I, thành phố T đã lập Biên bản vi phạm hành chính đối với Nguyễn Đức T1 vì đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 10/10/2022 tại khu phố N, phường I, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Ngày 10/10/2022, Công an phường I, thành phố T có văn bản đề nghị Trạm y tế phường I xác định tình trạng nghiện ma túy đối với Nguyễn Đức T1.

Tại Phiếu trả lời kết quả ngày 10/10/2022 v/v xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm y tế phường I, thành phố T xác định Nguyễn Đức T1 có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng là H1.

Tại Biên bản xác minh ngày 13/10/2022, Công an xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang xác định Nguyễn Đức T1, sinh năm 1999, có đăng ký HKTT tại thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang nhưng không có mặt tại địa phương, hiện ông T1 ở đâu địa phương không biết rõ.

Ngày 10/10/2022, Nguyễn Đức T1 có đơn đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường I, thành phố T ra Quyết định số 80/QĐ-UBND về việc cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng đối với Nguyễn Đức T1, giao cho Cơ sở Cai nghiện ma túy và Trợ giúp xã hội tỉnh Phú Yên và gia đình ông Nguyễn Đức T1 phối hợp hỗ trợ, quản lý ông Nguyễn Đức T1 thực hiện cai nghiện ma túy tự nguyện theo đăng ký.

Ngày 18/10/2022, Công an phường I, thành phố T xác minh tại Cơ sở Cai nghiện ma túy và Trợ giúp xã hội tỉnh P thì không tiếp nhận trường hợp Nguyễn Đức T1 đến chấp hành cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng nên tiến hành lập biên bản vi phạm. Cùng ngày, Nguyễn Đức T1 có đơn xin cai nghiện bắt buộc.

Ngày 18/10/2022, Ủy ban nhân dân phường I có Quyết định số 92/QĐ-QLNN về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp

dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và lập biên bản giao nhận hồ sơ, người bị quản lý trong thời gian lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Đức T1** tại Cơ sở Cai nghiện ma túy và **Trợ giúp xã hội tỉnh P**

Ngày 26/10/2022, **Ủy ban nhân dân phường I** có thông báo số 54/TB-UBND về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Đức T1**.

Ngày 31/10/2022, **Ủy ban nhân dân phường I** có thông báo số 02/ĐN-CNBB đề nghị Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội **thành phố T** xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Đức T1**.

Ngày 02/11/2022, **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T** ra Văn bản số 106/ĐN-CNBB đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Đức T1**.

Tại phiên họp:

- Đại diện **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T** trình bày: **Nguyễn Đức T1** là người nghiện ma túy, không có nơi cư trú ổn định nên đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Đức T1**, thời gian cai nghiện là 12 tháng, tại Cơ sở Cai nghiện ma túy và Trợ giúp xã hội tỉnh Phú Yên.

- Tại phiên họp **Nguyễn Đức T1** xin vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Đức T1** là đúng trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật. Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đã được thẩm tra đầy đủ, đúng quy định theo hướng dẫn tại Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi bổ sung năm 2020), Điều 40, 41 Nghị định 116/2021/NĐ-CP. Do đó đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa áp dụng Điều 95, Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi bổ sung năm 2020), khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy, chấp nhận đề nghị của **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T**, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Đức T1** thời hạn từ 12 tháng đến 18 tháng, kể từ ngày bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 18/10/2022); địa điểm cai nghiện: Cơ sở Cai nghiện ma túy và Trợ giúp xã hội tỉnh Phú Yên.

XÉT THẤY:

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện

bắt buộc đối với **Nguyễn Đức T1** được lập đảm bảo về thời hiệu, đúng đối tượng, đúng thẩm quyền và trình tự, thủ tục theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6, Điều 95, 96, Điều 103, 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính; các Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. Do đó, hồ sơ đề nghị đảm bảo tính hợp pháp.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ, ý kiến của đại diện **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T**, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, đủ cơ sở xác định: **Nguyễn Đức T1**, sinh ngày 17/5/1999 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại **thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang** là người nghiện ma túy nhưng không có nơi cư trú ổn định.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của **Nguyễn Đức T1** là vi phạm pháp luật, không chỉ ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người sử dụng, mà còn làm nguyên nhân làm phát sinh, lây lan các tệ nạn xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây tác động tiêu cực đến công tác đấu tranh chống tệ nạn ma túy nói chung và trên địa bàn **thành phố T** nói riêng. **Nguyễn Đức T1** là người nghiện ma túy trên 18 tuổi nhưng không có nghề nghiệp và hiện không có nơi cư trú ổn định nên việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Đức T1** là cần thiết. Việc này không chỉ tạo điều kiện cho **T1** sớm được điều trị tở bỏ ma túy mà cũng góp phần đảm bảo an ninh trật tự cũng như phòng ngừa tội phạm trong cộng đồng. Do đó, đề nghị của **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T** đưa **Nguyễn Đức T1** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là có căn cứ nên chấp nhận.

Quá trình làm việc, **Nguyễn Đức T1** đã tự nguyện khai báo, thành thật hồi lỗi là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên,

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 6, Điều 95, khoản 1 điều 96, Điều 103, Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi bổ sung năm 2020);

Áp dụng khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021;

Căn cứ các Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Căn cứ Điều 22, Điều 23, Điều 30, Điều 31 của Pháp lệnh Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Đức T1**.

Nơi cai nghiện: Cơ sở Cai nghiện ma túy và **Trợ giúp xã hội tỉnh P** (địa chỉ: **thôn P, xã B, thành phố T, tỉnh Phú Yên**).

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 18/10/2022).

3. **Nguyễn Đức T1** có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: **Công an thành phố T, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T** có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Phòng LĐ-TBXH TP. T;
- VKSND TP. T;
- Công an TP. T;
- Công an phường I, TP. T;
- UBND phường I, TP. T;
- Nguyễn Đức T1;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Diễm Anh Trúc

